

CHỨNG KHOÁN CHÀO BÁN

ACB sẽ chào bán chứng khoán như sau:

- Chào bán 99.953.440.000 đồng mệnh giá cổ phiếu phổ thông (căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 378/TCQĐ-HĐQT.07 ngày 9/3/2007 và Quyết định của Hội đồng quản trị số 2272/TCQĐ-HĐQT.07 ngày 13/11/2007)
- Chào bán 1.350 tỷ đồng mệnh giá trái phiếu chuyển đổi đợt 2 cho cổ đông hiện hữu, bao gồm cổ đông sở hữu số lượng cổ phiếu chào bán nêu tại mục 3, phương thức phân phối của phần Chứng khoán chào bán (căn cứ theo các văn bản được nêu tại điểm 2.1 mục 2 - Trái phiếu chuyển đổi chào bán của phần Chứng khoán chào bán).

Chi tiết về chứng khoán chào bán như sau:

1. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN

1.1. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu.

1.2. Mệnh giá:

10.000 VND/cổ phiếu (Mười ngàn đồng/cổ phiếu).

1.3. Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán:

9.995.344 cổ phiếu.

1.4. Giá khởi điểm dự kiến::

Giá phát hành do HĐQT ACB quyết định tùy theo giá tham chiếu của thị trường nhưng không thấp hơn 150.000 đồng/cổ phiếu (một trăm năm mươi ngàn đồng/cổ phiếu.)

1.5. Phương Pháp Tính Giá

Giá cổ phiếu ACB được tính toán căn cứ vào phương pháp chiết khấu dòng thu nhập (DCF). Để tính giá trị cổ phiếu ACB vào năm 2011/2012, phương pháp P/BV (bao gồm cả việc đánh giá lại tài sản) và phương pháp P/E/G cùng được xem xét. Việc dự báo sẽ thực hiện trên cơ sở thận trọng có tính đến các yếu tố đặc thù của

thị trường chứng khoán Việt Nam. Các giả thiết chủ yếu được đưa ra để định giá cổ phiếu ACB bao gồm:

Các nhà đầu tư sau khi mua cổ phiếu ACB sẽ nắm giữ trong 5 năm. Giá trị cuối kỳ của khoản đầu tư sẽ được tính trên cơ sở giá cổ phiếu ACB vào cuối năm 2012.

Lợi nhuận kỳ vọng hay lãi suất chiết khấu (LSCK) cơ bản được tính bằng = Lãi suất trái phiếu Chính phủ kỳ hạn 5 năm (hiện là 8,1%-8,15%) + Mức rủi ro (theo đánh giá, mức rủi ro có thể chấp nhận được trong điều kiện hiện nay là từ 5,0% đến 5,5%). Như vậy lãi suất chiết khấu phù hợp nhất để chiết khấu dòng thu nhập phục vụ định giá là 13,5%. Tuy nhiên để các nhà đầu tư tham khảo, Tổ chức tư vấn sử dụng thêm 2 mức chiết khấu nữa là 12% và 15%.

Trong lúc tính chỉ số EPS (lợi nhuận/cổ phiếu), để đảm bảo tính thận trọng, Tổ chức tư vấn loại phần lợi nhuận sau thuế được trích lập vào quỹ Khen thưởng – Phúc lợi vì cho rằng quỹ này không thuộc cổ đông.

Chúng tôi đánh giá rằng từ nay đến hết 2011, trước khi Việt Nam mở cửa toàn bộ thị trường tài chính, cơ hội tăng trưởng cho các ngân hàng nội địa vẫn cao hơn các ngân hàng nước ngoài.

Theo đánh giá của ACBS các chỉ số này của thị trường sẽ giảm dần theo lộ trình hội nhập nhưng vẫn ở mức tương đối cao so với các nước khu vực vào năm 2012 bởi xu thế thị trường vẫn đang ở chiều đi lên. Hiện tại P/E/G của 5 NHTMCP hàng đầu vào thời điểm hiện tại theo tính toán của ACBS là 28x. Nếu tính đến yếu tố tăng trưởng trên 40% của các ngân hàng này thì P/E đang ở khoảng 20x (chỉ số P/E như vậy hầu như không biến động so với cùng kỳ năm 2006 – tham khảo Bản công bố thông tin phục vụ niêm yết của ACB). Chúng tôi xem xét hai tình huống như sau:

1.5.1. Kịch bản 1

Từ sau 2012, kinh tế Việt Nam và ngành ngân hàng vẫn

tiếp tục tăng trưởng mạnh, bền vững như hiện nay (hoặc hơn) sau khi gia nhập WTO. Ngành ngân hàng tăng trưởng bình quân 20%/năm hoặc hơn và tốc độ tăng trưởng của ACB vẫn sẽ duy trì ở mức 40%-50%/năm. Khi đó P/E, P/BV bình quân thị trường có thể kỳ vọng sẽ vẫn ở mức cao như hiện nay hoặc thấp hơn chút ít. Một cách thận trọng có thể dự báo P/E/G sẽ ở mức 28x như hiện nay (tương đương P/E = 20x), một cách thận trọng cũng

Phương pháp	LSCK = 12%	LSCK = 13,5%	LSCK = 15%
P/E/G = 28 (P/E = 20, G = 40%)	23,5x	22x	20,6x
P/BV = 8	36,6x	34,2x	32x

1.5.2. Kịch bản 2

Từ sau 2012, kinh tế Việt Nam tăng trưởng chậm lại, dự báo trong bối cảnh đó ACB sẽ tăng trưởng khoảng 25%/năm. P/E/G, P/BV bình quân thị trường sẽ xuống mức 12x và 4x (còn khoảng 50% giá trị hiện nay) đối với 5 ngân hàng có thị phần lớn nhất.

Giá của cổ phiếu ACB khi đăng ký giao dịch sẽ ở trong các khung sau đây:

Phương pháp	LSCK = 12%	LSCK = 13.5%	LSCK = 15%
P/E/G = 15 (P/E=12, G=25%)	12,9x	12,1x	11,3x
P/BV = 4	18,6x	17,4x	16,3x

1.5.3. Kết luận

Như vậy, theo các phương pháp định giá trên, ACB đưa ra giá khởi điểm cho đợt chào bán ra công chúng 99.953.440.000 đồng mệnh giá cổ phiếu với giá phát hành do HĐQT ACB quyết định tùy theo giá tham chiếu của thị trường nhưng không thấp hơn 150.000 đồng/cổ phiếu (một trăm năm mươi ngàn đồng/cổ phiếu).

2. TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI CHÀO BÁN

2.1. Các văn bản pháp lý liên quan đến đợt chào bán:

Nghị quyết số 2744/CVNQ-HĐQT.06 ngày 31/8/2006 của Đại hội đồng cổ đông ACB về việc thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi để tăng vốn.

Công văn số 8196/NHNN-CNH ngày 25/9/2006 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc chấp thuận cho ACB được phát hành trái phiếu chuyển đổi với tổng mệnh giá 3.000 tỷ đồng.

Quyết định số 508/NVQĐ-PC.06 ngày 02/10/2006 của Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc ban hành Quy chế phát hành trái phiếu chuyển đổi của Ngân hàng Á Châu.

Công văn số 479/NHNN-HCM02 ngày 05/4/2007 của NHNN Việt Nam – Chi nhánh TPHCM v/v chấp thuận cho ACB tăng vốn điều lệ từ 1.100.000.000.000 đồng lên 2.630.059.960.000 đồng, bao gồm:

- Tăng vốn điều lệ từ quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ số tiền là: 330.013.960.000 đồng.
- Tăng vốn điều lệ từ trái phiếu chuyển đổi số tiền là: 1.100.046.000.000 đồng.
- Tăng vốn điều lệ từ việc phát hành thêm cổ phiếu số tiền là: 100.000.000.000 đồng.

Quyết định của Hội đồng quản trị số 2272/TCQĐ-HĐQT.07 ngày 13/11/2007

2.2. Loại trái phiếu: trái phiếu chuyển đổi Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu.

2.3. Kỳ hạn trái phiếu: 05 năm.

2.4. Lãi suất: 8%/năm.

2.5. Kỳ hạn trả lãi: Lãi được trả định kỳ hàng năm, từ ngày trái phiếu được phát hành. Trường hợp trái phiếu được chuyển đổi thành cổ phiếu trước ngày trả lãi, trái

CHỨNG KHOÁN CHÀO BÁN

chủ được hưởng lãi trên số ngày thực tế, tính từ ngày phát hành trái phiếu hoặc từ ngày trả lãi gần nhất cho đến thời điểm chuyển đổi. ACB được ngừng trả lãi và chuyển lãi lũy kế sang năm tiếp theo nếu việc trả lãi dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm bị lỗ.

2.6. Mệnh giá: 1.000.000 VND/trái phiếu (Một triệu đồng /trái phiếu).

2.7. Tổng số trái phiếu chuyển đổi dự kiến chào bán: 1.350.000 trái phiếu.

2.8. Giá chào bán: 1.000.000 VND/trái phiếu (Một triệu đồng/trái phiếu).

2.9. Phương pháp tính giá:

Giá chào bán trái phiếu đã được xác định là 1.000.000 VND/trái phiếu (tương đương với mệnh giá trái phiếu là 1.000.000 VND/trái phiếu) căn cứ vào Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua ngày 31/8/2006 và được NHNN chấp thuận ngày 25/9/2006.

2.10. Thời gian dự kiến chuyển đổi thành cổ phiếu: trong giai đoạn từ năm 2008 đến năm 2012.

Việc chuyển đổi sẽ được thực hiện theo "Quy chế phát hành TPCĐ của Ngân hàng Á Châu" ban hành kèm theo Quyết định số 508/NVQĐ-PC.06 ngày 02/10/2006 của Chủ tịch HĐQT ACB. Việc công bố thông tin và đăng ký giao dịch bổ sung lượng cổ phiếu phổ thông phát sinh từ việc chuyển đổi sẽ được thực hiện theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

2.11. Tỷ lệ chuyển đổi:

Trái phiếu được quyền chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông theo tỷ lệ 1:1. Tức là trái phiếu sẽ được chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông theo mệnh giá của cổ phiếu vào thời điểm chuyển đổi. Người sở hữu trái phiếu theo danh sách được chốt sẽ nhận được số lượng cổ phiếu phổ thông có tổng mệnh giá bằng với tổng mệnh giá của số lượng trái phiếu được chuyển đổi.

Cụ thể: Một trái phiếu (mệnh giá 1.000.000 đồng) sẽ được chuyển đổi thành 100 cổ phiếu đối với cổ phiếu có mệnh giá là 10.000 đồng.

Trường hợp số cổ phần được chuyển đổi là số thập phân thì phần lẻ thập phân sẽ được làm tròn bằng không (=0). Phần lẻ thập phân được bán cho nhân viên ACB và thanh toán tiền mặt tính theo mệnh giá cho trái chủ. Phương thức bán, giá bán, danh sách nhân viên ACB được mua cổ phiếu do Thường trực HĐQT ACB quyết định.

Tiền lãi của trái phiếu không được tính để chuyển đổi thành cổ phiếu.

2.12. Quyền của người sở hữu trái phiếu:

Trái chủ có các quyền sau:

- Được chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu phổ thông theo Quy chế phát hành trái phiếu chuyển đổi của Ngân hàng Á Châu (ban hành kèm theo Quyết định số 508/NVQĐ-PC.06 ngày 02/10/2006 của Chủ tịch Hội đồng quản trị).
- Hưởng lãi trái phiếu theo Quy chế phát hành trái phiếu chuyển đổi của Ngân hàng Á Châu.
- Cầm cố trái phiếu theo quy định của pháp luật và Quy chế phát hành trái phiếu chuyển đổi của Ngân hàng Á Châu.
- Chuyển nhượng, tặng cho, để lại thừa kế trái phiếu cho tổ chức, cá nhân khác theo quy định của pháp luật và Quy chế phát hành trái phiếu chuyển đổi của Ngân hàng Á Châu.

2.13. Thứ tự ưu tiên thanh toán:

Trong trường hợp ACB phá sản hoặc giải thể, trái chủ được thanh toán gốc theo quy định pháp luật. Người sở hữu trái phiếu chuyển đổi sẽ được thanh toán sau khi ACB đã thanh toán cho tất cả các chủ nợ có đảm bảo và không có đảm bảo khác. Số trái phiếu chuyển đổi được phát hành đợt này (1.350.000 trái phiếu) sẽ được

thanh toán sau số trái phiếu đã được phát hành ở đợt 1 năm 2006 nhưng chưa được chuyển đổi thành cổ phiếu (550.023 trái phiếu).

3. PHƯƠNG THỨC PHÂN PHỐI

ACB cùng Tổ chức tư vấn là Công ty TNHH Chứng khoán ACB lập bộ hồ sơ đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Sau khi được sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, việc phân phối chứng khoán dự kiến sẽ được thực hiện như sau:

Đối với cổ phiếu:

• Chào bán cho nhà đầu tư nước ngoài:

Số lượng: 2.998.603 (hai triệu, chín trăm chín mươi tám nghìn, sáu trăm lẻ ba) cổ phiếu (30% của 9.995.344 cổ phiếu).

Phương thức chào bán: chào bán riêng lẻ. Sau khi chào bán riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài, phần còn lại, nếu có, sẽ bán đấu giá công khai. Giá khởi điểm đấu giá dự kiến: do HĐQT ACB quyết định tùy theo giá tham chiếu của thị trường nhưng không thấp hơn 150.000 đồng/cổ phiếu (một trăm năm mươi ngàn đồng/cổ phiếu).

• Chào bán cho nhà đầu tư trong nước:

Số lượng: 6.996.741 (sáu triệu, chín trăm chín mươi sáu nghìn, bảy trăm bốn mươi một) cổ phiếu (70% của 9.995.344 cổ phiếu).

Phương thức chào bán: chào bán riêng lẻ. Sau khi chào bán riêng lẻ cho nhà đầu tư trong nước, phần còn lại, nếu có, sẽ chào bán ra công chúng dưới hình thức bán đấu giá công khai. Giá khởi điểm đấu giá dự kiến: do HĐQT ACB quyết định tùy theo giá tham chiếu của thị trường nhưng không thấp hơn 150.000 đồng/cổ phiếu (một trăm năm mươi ngàn đồng/cổ phiếu).

• Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư chào bán riêng lẻ:

Là cá nhân hoặc tổ chức trong và ngoài nước có uy tín, năng lực tài chính, năng lực quản lý, mạng lưới hoạt động, thị trường, hoặc có lợi thế riêng mà ACB nhận thấy có thể đóng góp vào sự phát triển của ACB.

Cam kết đầu tư dài hạn tại ACB, hỗ trợ và hợp tác với ACB trong các lĩnh vực tài chính tín dụng, đào tạo nguồn nhân lực, nghiên cứu thị trường, ứng dụng công nghệ tin học, v.v.

Đối với trái phiếu chuyển đổi:

ACB sẽ công bố thông tin về việc chốt danh sách cổ đông hiện hữu để chào bán trái phiếu chuyển đổi theo quy định và thực hiện chào bán trái phiếu chuyển đổi cho cổ đông hiện hữu theo danh sách được chốt.

• Tỷ lệ phát hành trái phiếu chuyển đổi:

Cổ đông ACB được phân phối trái phiếu chuyển đổi tương ứng với tỷ lệ cổ phần sở hữu của từng cổ đông vào thời điểm chốt danh sách.

• Tỷ lệ phát hành là:

$1.350.000 \text{ trái phiếu} / 263.005.996 \text{ cổ phần} = 0,5133$.
Cổ đông sở hữu 1.000 cổ phần sẽ được quyền mua thêm 5,133 trái phiếu chuyển đổi phát hành. (bao gồm cổ đông sở hữu số lượng cổ phiếu chào bán nêu tại mục 3 Phần V – Phương thức phân phối đối với cổ phiếu..)

• Xử lý trái phiếu chuyển đổi lẻ:

Trường hợp số trái phiếu cổ đông được mua có lẻ phần thập phân, thì xử lý như Điều 11 khoản 1 của Quy chế phát hành trái phiếu chuyển đổi của Ngân hàng Á Châu ngày 02/8/2006.

Trường hợp số lượng trái phiếu chuyển đổi do cổ đông đăng ký mua nhỏ hơn số lượng trái phiếu chuyển đổi dự kiến phân phối thì số lượng trái phiếu

CHỨNG KHOÁN CHÀO BÁN

chuyển đổi còn lại được xử lý như Điều 11 khoản 2 của Quy chế phát hành trái phiếu chuyển đổi của Ngân hàng Á Châu ngày 02/8/2006.

4. THỜI GIAN PHÂN PHỐI CHỨNG KHOÁN

Kể từ khi Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng có hiệu lực, ACB sẽ thực hiện việc phân phối chứng khoán ra công chúng tối đa không quá 90 ngày.

5. ĐĂNG KÝ MUA CHỨNG KHOÁN

Đối với cổ phiếu: việc đăng ký mua cổ phiếu sẽ được thông báo ngay sau khi Ngân hàng nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chào bán.

Đối với trái phiếu chuyển đổi: ACB sẽ thực hiện công bố thông tin về việc đăng ký mua trái phiếu chuyển đổi ACB và thực hiện chốt danh sách cổ đông hiện hữu được mua trái phiếu chuyển đổi. Căn cứ theo danh sách đó, các cổ đông hiện hữu sẽ thực hiện quyền mua của mình tại các công ty chứng khoán nơi mở tài khoản (đối với những cổ đông đã lưu ký cổ phiếu ACB) hoặc đăng ký mua trái phiếu chuyển đổi tại Ngân hàng TMCP Á Châu (đối với những cổ đông chưa lưu ký cổ phiếu ACB).

6. PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN QUYỀN

Đối với cổ phiếu chào bán không phát sinh quyền cho cổ đông hiện hữu, các thông tin liên quan đến đợt chào bán sẽ được công bố theo quy định sau khi ACB nhận được Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán.

• Đăng ký mua trái phiếu chuyển đổi: ACB sẽ thực hiện công bố thông tin về thời gian đăng ký mua trái phiếu chuyển đổi để các cổ đông thực hiện đăng ký mua trái phiếu chuyển đổi.

• Điều kiện và thời gian thực hiện quyền:

Quyền chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu: Việc chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu phổ thông sẽ được thực hiện trong thời gian từ năm 2008 đến năm 2012. Thời điểm chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu sẽ do Hội đồng quản trị ACB quyết định.

Các quyền khác liên quan đến trái phiếu chuyển đổi (đã nêu tại khoản 2.13 mục V) sẽ được thực hiện theo quy định tại Quy chế phát hành trái phiếu chuyển đổi của Ngân hàng Á Châu.

7. GIỚI HẠN VỀ TỶ LỆ NẮM GIỮ ĐỐI VỚI NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

Căn cứ Quyết định số 787/2004/QĐ-NHNN ngày 24/06/2004 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Quy định tạm thời về việc NHTMCP đăng ký niêm yết và phát hành cổ phiếu ra công chúng, căn cứ ý kiến của NHNN tại công văn số 4175/NHNN-CN ngày 29/5/2006 thì các nhà đầu tư nước ngoài được phép nắm giữ tối đa 30% vốn điều lệ của một ngân hàng thương mại. Hiện nay tỷ lệ nắm giữ cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài tại ACB đã đạt mức 30% vốn điều lệ.

8. CÁC HẠN CHẾ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG

Cổ phiếu mới phát hành thêm sẽ được đăng ký giao dịch bổ sung tại TTGDCK Hà Nội và đăng ký lưu ký tại TTLKCK. Việc chuyển nhượng cổ phiếu mới phát hành thêm sẽ được thực hiện theo Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006, các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Chứng khoán và các quy định của TTGDCK Hà Nội.

9. CÁC LOẠI THUẾ CÓ LIÊN QUAN

9.1. Đối với hoạt động đầu tư chứng khoán

Theo Thông tư số 100/2004/TT-BTC ngày 20/10/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập từ hoạt động kinh doanh chứng khoán trên lãnh thổ Việt Nam và Thông tư số 72/2006/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Thông tư số 100/2004/TT-BTC:

Các tổ chức kinh doanh hạch toán kinh tế độc lập (trừ Công ty Chứng khoán và Công ty quản lý quỹ) phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp đối với thu nhập từ đầu tư chứng khoán. Thu nhập chịu thuế không bao gồm phần lợi tức được chia đã chịu thuế thu nhập doanh nghiệp ở khâu trước và lãi trái phiếu thu được từ các loại trái phiếu thuộc diện miễn thuế theo quy định của Pháp luật.

Cá nhân trong nước và nước ngoài đầu tư chứng khoán tại Việt Nam tạm thời chưa phải nộp thuế thu nhập đối với khoản thu nhập từ việc đầu tư chứng khoán.

Tổ chức đầu tư nước ngoài được thành lập theo pháp luật nước ngoài, không có tư cách pháp nhân tại Việt Nam nhưng có mở tài khoản đầu tư chứng khoán tại Việt Nam và các tổ chức thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam (trừ công ty chứng khoán và công ty quản lý quỹ và các tổ chức nêu tại tiết 2.1, điểm 2, mục III Thông tư số 100/2004/TT-BTC) thực hiện nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo phương thức khoán. Thông tư số 100/2004/TT-BTC cũng nêu như sau "Phần lợi tức được chia đã chịu thuế thu nhập doanh nghiệp ở khâu trước và lãi trái phiếu thu được từ các loại trái phiếu thuộc diện miễn thuế theo quy định của pháp luật của các tổ chức này không phải chịu thuế thu nhập doanh nghiệp".

9.2. Đối với hoạt động kinh doanh của Ngân hàng

9.2.1. Thuế giá trị gia tăng

Phí và hoa hồng chịu thuế giá trị gia tăng 10% theo phương pháp khấu trừ, giao dịch ngoại tệ và vàng chịu thuế giá trị gia tăng là 10% theo phương pháp trực tiếp. Các nghiệp vụ

ngân hàng khác không chịu thuế giá trị gia tăng.

9.2.2. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Thuế suất thuế TNDN áp dụng đối với Ngân hàng là 28%.

Tháng 11/2006, cổ phiếu ACB chính thức được giao dịch tại TTGDCK Hà Nội, vì thế, ACB được giảm 50% thuế TNDN trong 02 năm tiếp theo kể từ khi đăng ký giao dịch (năm 2007 và 2008).

10. NGÂN HÀNG MỞ TÀI KHOẢN PHONG TỎA NHẬN TIỀN MUA CỔ PHIẾU

Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu là tài khoản của Ngân hàng TMCP Á Châu mở tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Chi nhánh TP.HCM, số tài khoản: 4531.00.809.